**BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ GỬI CƠ QUAN THUẾ**

*[01] Kỳ dữ liệu: Tháng…….năm……hoặc quý…….năm………..*

*[02]Lần đầu [ ] [03] Sửa đổi, Bổ sung lần thứ [ ]*

*[04]* Tên người nộp thuế: ………………………………………………………………………………………………………………….

*[05]* Mã số thuế:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Số:……………. Đồng tiền: Loại ngoại tệ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn** | **số hóa đơn** | **Ngày tháng năm lập hóa đơn** | **Tên người mua** | **Mã số thuế người mua/mã khách hàng** | **Mặt hàng** | **Số lượng** | **Tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ bán ra chưa có thuế GTGT** | **Thuế suất thuế GTGT** | **Tổng tiền phí, lệ phí (nếu có)** | **Tổng tiền giảm trừ (nếu có)** | **Tổng số thuế GTGT** | **Tổng tiền thanh toán** | **Tỷ giá** | **Trạng thái** | **Kỳ điều chỉnh dữ liệu** | **Thông tin hóa đơn liên quan** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) |
|  | X | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn A |  |  |  |  |  |  |  |  | 100 |  | Mới |  |  |  |
|  | W | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn D |  |  |  |  |  |  |  |  | 10 |  | Mới |  |  |  |
|  | Z | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn C |  |  |  |  |  |  |  |  | 30 |  | Sửa thông tin trên bảng kê (do tổng hợp dữ liệu từ hóa đơn lên bảng tổng hợp bị sai) |  | Z1 |  |
|  | A | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn B |  |  |  |  |  |  |  |  | 20 |  | Hóa đơn thay thế, điều chỉnh |  | Thông tin ký hiệu, mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn thay thế, điều chỉnh |  |

Tôi cam đoan tài liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những tài liệu đã khai.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…….., ngày……..tháng…….năm……..*  **NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**  **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**  *(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)* |

***Ghi chú:***

- Trường hợp hóa đơn không nhất thiết có đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 10 Nghị định thì bỏ trống các chỉ tiêu không có trên hóa đơn.

- [03] Sửa đổi Bổ sung.

- Chỉ tiêu (6): người bán điền mã số thuế, mã số QHVNS đối với người mua là tổ chức kinh doanh, cá nhân kinh doanh có mã số thuế/số định danh, trường hợp là cá nhân tiêu dùng cuối cùng không cung cấp thông tin thì để trống; mã khách hàng đối với trường hợp bán điện, nước cho khách hàng không có mã số thuế.